

Số: 491/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 28 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành phương án hỗ trợ cho doanh nghiệp trồng dâu dướng
trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2019**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Thực hiện Văn bản số 1978/TT HĐND ngày 15/02/2019 của Thường trực HĐND tỉnh về chủ trương sử dụng ngân sách tỉnh hỗ trợ doanh nghiệp trồng cây dâu dướng trên địa bàn tỉnh năm 2019;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 68/TTr-SNN ngày 21/02/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành phương án hỗ trợ cho doanh nghiệp trồng dâu dướng trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2019 (Có Phương án chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- TT tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thành phố;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Phú 35b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lò Minh Hùng

Sơn La, ngày 28 tháng 02 năm 2019

PHƯƠNG ÁN

**Hỗ trợ cho doanh nghiệp trồng dâu dướng
trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2019**

(Kèm theo Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của UBND Sơn La)

1. Căn cứ lập Phương án

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015.
- Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015.
- Thông báo số 344/TB- TT HĐND ngày 15/02/2019 của Thường trực HĐND tỉnh Kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về các nội dung trình tại phiên họp lần thứ 69.
- Công văn số 1978/TT HĐND ngày 15/02/2019 của Thường trực HĐND tỉnh Về việc chủ trương sử dụng ngân sách tỉnh hỗ trợ doanh nghiệp trồng cây dâu dướng trên địa bàn tỉnh năm 2019.

2. Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ

a) Nguyên tắc xác định mức hỗ trợ :

- Mức hỗ trợ được xác định trên cơ sở chi phí sản xuất, gồm các chi phí đầu vào cho sản xuất ở thời kỳ kinh doanh, không bao gồm các chi phí vận chuyển, bao bì đóng gói sản phẩm, chi phí quảng bá sản phẩm.
- Mức hỗ trợ phải thấp hơn chi phí sản xuất.
- Mức hỗ trợ phải phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh năm 2019.

b) Điều kiện hỗ trợ

- Doanh nghiệp hoạt động theo quy định pháp luật.
- Trồng cây dâu dướng với diện tích liên vùng, liên khoảnh tối thiểu 01 ha trở lên trên địa bàn 04 huyện: Quỳnh Nhai, Mường La, Thuận Châu, Mộc Châu và thành phố Sơn La.

3. Mức hỗ trợ

- Hỗ trợ không quá 70% chi phí và tổng mức hỗ trợ không quá 70 triệu đồng/ha để mua giống cây.
- Tổng diện tích hỗ trợ trồng cây dâu dướng năm 2019: 10 ha.

4. Kinh phí, nguồn kinh phí hỗ trợ năm 2019

- Dự kiến kinh phí hỗ trợ tối đa năm 2019: 700.000.000 đồng (*Bảng chữ: Bảy trăm triệu đồng*).

- Nguồn kinh phí hỗ trợ: Ngân sách tỉnh năm 2019.

5. Tổ chức thực hiện

a) UBND các huyện, thành phố:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Phương án này đến các hợp tác xã, doanh nghiệp.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện trồng cây dâu dướng trên địa bàn địa phương quản lý.

- Báo cáo kịp thời kết quả, những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện Phương án về UBND tỉnh (*qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Phương án hỗ trợ. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp kết quả, phối hợp với các cơ quan chức năng tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Phương án.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ cho doanh nghiệp trồng cây dâu dướng; Trình UBND tỉnh ban hành quyết định hỗ trợ; Thực hiện chi trả hỗ trợ cho doanh nghiệp sau khi UBND tỉnh ban hành quyết định hỗ trợ.

c) Sở Tài chính:

Tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bổ sung kinh phí cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thực hiện Phương án.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với Sở Tài chính cân đối, bố trí nguồn vốn thực hiện Phương án.

đ) Doanh nghiệp đủ điều kiện hỗ trợ:

Doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các hồ sơ sau:

- Bản đề nghị hỗ trợ cho doanh nghiệp theo mẫu quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này (*Bản gốc*).

- Thuyết minh Dự án trồng cây dâu dướng gắn với phát triển chăn nuôi hoặc nuôi trồng thủy sản theo mẫu quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này và báo cáo kết quả triển khai thực hiện Dự án (*Bản gốc*).

- Các hợp đồng, biên bản thanh lý hợp đồng, hóa đơn mua giống cây dâu dướng (*Bản sao*).

6. Chế độ báo cáo

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp kết quả triển khai Phương án báo cáo UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan trước ngày 25/6 và ngày 25/12.

7. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, bổ sung Phương án này. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chủ động gửi ý kiến bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết kịp thời./. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lô Minh Hùng

Phụ lục:
BIỂU MẪU THỰC HIỆN HỖ TRỢ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của UBND tỉnh).

I. MẪU ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

TÊN DOANH NGHIỆP **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: , ngày tháng năm.....

ĐỀ NGHỊ

Hỗ trợ cho doanh nghiệp..... trồng cây dâu dương trên địa
bàn.....

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sơn La;
-
-

(Điền các thông tin liên quan đến nội dung của Doanh nghiệp).

Tên Doanh nghiệp:

Địa chỉ liên hệ:

Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số..... do cấp ngày
tháng năm

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, số:; đơn vị cấp.....
ngày... tháng ... năm ... cấp.

1. Đề nghị hỗ trợ cho doanh nghiệp

TT	Nội dung đề nghị hỗ trợ	Số tiền đề nghị hỗ trợ (Đồng)	Ghi chú

2. Doanh nghiệp cam kết: Nội dung hồ sơ đầu tư

2.1. Về tính chính xác của những thông tin trên đây;

2.2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

3. Hồ sơ gửi kèm theo bản đề nghị

3.1.

.....
.....
.....
.....
.....

....., ngày ... tháng năm
DOANH NGHIỆP
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

....., ngày ... tháng năm
XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ,
PHƯỜNG, THỊ TRẤN NƠI
THỰC HIỆN DỰ ÁN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nơi nhận:
- Như trên;
-

II. MẪU THUYẾT MINH DỰ ÁN ĐẦU TƯ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm...

THUYẾT MINH DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Tên dự án:
của Doanh nghiệp (Tên Doanh nghiệp)

(Điền các thông tin liên quan đến nội dung của Doanh nghiệp).

Tên Doanh nghiệp:

Địa chỉ liên hệ:

Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số..... do cấp ngày
tháng năm



Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, số:; đơn vị cấp.....
ngày... tháng ... năm ... cấp.

Thực hiện Dự án đầu tư với nội dung
như sau:

I. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. Tên dự án, địa điểm thực hiện dự án

1.1. Tên dự án:

1.2. Địa điểm thực hiện dự án:

2. Mục tiêu dự án

Mục tiêu 1:

Mục tiêu...:

3. Quy mô đầu tư

Miêu tả quy mô bằng các tiêu chí:

- Công suất thiết kế:
- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp:
- Diện tích đất, mặt nước, mặt bằng dự kiến sử dụng (m^2 hoặc ha):
.....

- Quy mô kiến trúc xây dựng (*diện tích xây dựng, diện tích sàn, số tầng, chiều cao công trình, ...*):

Trường hợp dự án có nhiều giai đoạn, từng giai đoạn được miêu tả như trên

4. Nhu cầu sử dụng đất

4.1. Địa điểm khu đất

- Giới thiệu tổng thể về khu đất (*địa chỉ, ranh giới, vị trí địa lý*);
- Cơ sở pháp lý xác định quyền sử dụng khu đất (*nếu có*);

4.2. Cơ cấu hiện trạng sử dụng đất (*lập bảng cơ cấu hiện trạng sử dụng đất, có bản đồ hiện trạng sử dụng đất kèm theo*)

4.3. Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (*nêu rõ số lượng diện tích đất sử dụng, thời hạn, tỷ lệ nhu cầu sử dụng đất của từng hạng mục công trình*).

4.4. Giải trình việc đáp ứng các điều kiện giao đất, cho thuê đất, chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

4.5. Dự kiến kế hoạch, tiến độ giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai.

4.6. Phương án tổng thể bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư (nếu có):

5. Vốn đầu tư

5.1. Tổng vốn đầu tư:(bằng chữ) đồng, trong đó:

5.1.1. Vốn cố định:...(bằng chữ) đồng.

Trong đó;

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư (nếu có):
- Chi phí thuê đất, mặt nước,....:
- Chi phí xây dựng công trình:
- Chi phí máy móc, thiết bị, công nghệ, thương hiệu;
- Chi phí khác hình thành tài sản cố định.
- Chi phí dự phòng;

Cộng:

5.1.2. Vốn lưu động:(bằng chữ) đồng

5.2. Nguồn vốn đầu tư

5.2.1. Vốn góp để thực hiện dự án đầu tư

5.2.2. Vốn huy động: ghi rõ số vốn, phương án huy động (vay từ tổ chức tín dụng...) và tiến độ dự kiến.

5.2.3. Vốn khác:

6. Thời hạn thực hiện/hoạt động của dự án

7. Tiến độ thực hiện dự án (ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01 (hoặc quý I)/2019): Dự kiến tiến độ chuẩn bị đầu tư, đền bù giải phóng mặt bằng, thời gian xây dựng, thời gian vận hành sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ

8. Nhu cầu về lao động (nêu cụ thể số lượng lao động trong nước, số lượng lao động là người nước ngoài cần cho dự án theo từng giai đoạn cụ thể):....

9. Đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án

- Hiệu quả kinh tế:
 - + Tổng doanh thu (Nêu cụ thể các khoản thu của dự án):
 - + Tổng chi phí (Nêu cụ thể các khoản chi phí của dự án):

+ Lợi nhuận của Dự án:

- Những tác động quan trọng nhất do dự án mang lại cho phát triển kinh tế xã hội của địa phương, ngành (tạo việc làm, nộp ngân sách, xuất khẩu, chuyển giao công nghệ,).

- Đánh giá tác động môi trường: Thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Sơn La;
- UBND huyện, thành phố.....;
-

....., ngày ... tháng năm

Người lập dự án
(Ký, ghi rõ họ tên)

